

Số: /KH-UBND

Vĩnh Cửu, ngày tháng năm 2024

**KẾ HOẠCH**  
**Chuyển đổi số huyện Vĩnh Cửu năm 2024**

**I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH**

Căn cứ Kế hoạch số 559/KH-UBND ngày 18 tháng 01 năm 2021 của UBND tỉnh về việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 177/KH-UBND ngày 05/8/2022 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 28/3/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Đồng Nai đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 102-KH/HU ngày 01/8/2022 của Huyện ủy Vĩnh Cửu về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 28/3/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Đồng Nai đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 1876/KH-UBND ngày 30/8/2022 của UBND huyện Vĩnh Cửu về Kế hoạch giai đoạn 2020 - 2025 về việc triển khai thực hiện Kế hoạch 102-KH/HU ngày 01/8/2022 của Huyện ủy Vĩnh Cửu về triển khai thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 28/3/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Đồng Nai đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện Vĩnh Cửu;

Căn cứ Kế hoạch số 53/KH-UBND ngày 15/02/2024 của UBND tỉnh Đồng Nai về chuyển đổi số tỉnh Đồng Nai năm 2024;

Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Cửu xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số trên địa bàn huyện năm 2024 cụ thể như sau:

**II. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu chung**

- Hoàn thiện chính sách phục vụ cho hoạt động chuyển đổi số và công nghiệp công nghệ thông tin trên địa bàn huyện Vĩnh Cửu.
- Hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin các cơ quan nhà nước và địa phương phục vụ cho việc khai thác, sử dụng các ứng dụng số và nền tảng số.
- Hình thành nền tảng số dựa trên các ứng dụng chính quyền điện tử riêng lẻ các ngành và các địa phương trên địa bàn huyện.

- Hoàn thành các nhiệm vụ chuyển đổi số, đảm bảo đến năm 2025, tỉnh Đồng Nai lọt top 10 về thứ hạng chuyển đổi số trong cả nước.

- Tiếp tục triển khai ứng dụng có hiệu quả các nhiệm vụ thuộc Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn huyện.

## **2. Mục tiêu cụ thể**

### **2.1. Dữ liệu số**

- Triển khai Kế hoạch phát triển dữ liệu tỉnh Đồng Nai năm 2024 đảm bảo phù hợp với chiến lược dữ liệu của tỉnh Đồng Nai đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 tại Quyết định số 3221/QĐ-UBND ngày 11/12/2023 của UBND tỉnh; Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung tỉnh Đồng Nai tại Quyết định số 901/QĐ-UBND ngày 13/4/2023 của UBND tỉnh; Danh mục dữ liệu mở của cơ quan nhà nước ưu tiên triển khai trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành tại Quyết định số 1879/QĐ-UBND ngày 09/8/2023 của UBND tỉnh.

- Ưu tiên triển khai kết nối, chia sẻ dữ liệu các ứng dụng chuyên ngành bao gồm: thông tin quản lý về đất đai, cấp phép xây dựng, quy hoạch, hồ sơ sức khỏe điện tử của người dân, dữ liệu về an sinh, dữ liệu về thành lập, tình hình hoạt động doanh nghiệp và hộ kinh doanh cá thể của tỉnh Đồng Nai, dữ liệu về thu - chi ngân sách, giải ngân đầu tư công...

- Tham gia hình thành, khai thác kho dữ liệu dùng chung và dữ liệu mở của tỉnh Đồng Nai.

### **2.2. Chính quyền số**

- 50% dịch vụ công trực tuyến toàn trình được tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia.

- Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 40 % tại cấp huyện và 30 % tại cấp xã.

- 50% thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công; 70% thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia.

- Trên 50% hoạt động kiểm tra hành chính định kỳ của cơ quan quản lý nhà nước đối với đối tượng quản lý được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

- 100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội của địa phương để phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền cấp tỉnh, huyện, xã được thực hiện trên hệ thống thông tin báo cáo tỉnh và kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trên Hệ thống thông tin báo cáo Quốc gia.

- Trên 60% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản.

### 2.3. Kinh tế số

- Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử đạt 70%.
- Tỷ lệ doanh nghiệp nộp thuế điện tử đạt 99,8%
- Tổ chức triển khai kế hoạch hành động thúc đẩy chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt trong các cơ sở giáo dục, y tế thuộc phạm vi quản lý.
- Trên 90% doanh nghiệp nhỏ và vừa được tiếp cận dùng thử các nền tảng chuyển đổi số, trên 40% doanh nghiệp nhỏ và vừa thường xuyên sử dụng các nền tảng chuyển đổi số.

### 2.4. Xã hội số

- Tỷ lệ hộ gia đình có đường Internet cáp quang băng rộng trên 86%.
- Tỷ lệ dân số trưởng thành có tài khoản định danh điện tử trên 50%.
- Tỷ lệ dân số trưởng thành trở lên có chữ ký số cá nhân trên 40%.
- Tỷ lệ dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch thanh toán tại ngân hàng hoặc tổ chức được phép khác trên 80%.
- Tỷ lệ dân số trưởng thành có tài khoản dịch vụ công trực tuyến trên 65%.
- Tỷ lệ các cơ sở giáo dục từ tiểu học đến trung học phổ thông hoàn thiện được mô hình quản trị số, hoạt động số, chuẩn hóa dữ liệu số, kho học liệu số đạt tỷ lệ 40%.
- Tỷ lệ dân số có hồ sơ sức khỏe điện tử đạt 80%.

### 2.5. An toàn thông tin

- Tỷ lệ hệ thống thông tin của cơ quan hành chính nhà nước hoàn thành phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin trên 80%.
- Tỷ lệ hệ thống thông tin của cơ quan nhà nước đáp ứng yêu cầu bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ trên 45%.
- 100% các trang, cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước được đánh giá an toàn thông tin và dán nhãn tín nhiệm mạng.

## III. NHIỆM VỤ

### 1. Nhận thức số

- Ngày Chuyển đổi số: Tiếp tục triển khai tổ chức các hoạt động hưởng ứng ngày chuyển đổi số hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông, UBND huyện và điều kiện thực tế của các cơ quan, đơn vị, địa phương ban hành Kế hoạch triển khai bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, tránh hình thức, góp phần lan tỏa các hình thức, mô hình chuyển đổi số mang lại lợi ích thiết thực cho người dân trên địa bàn huyện.

- Tiếp tục phát huy hiệu quả các Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn huyện, trong đó triển khai nhiều cách làm khác nhau để tìm ra cách làm hay,

hiệu quả nhất đưa vào khai thác, sử dụng các nền tảng ứng dụng số phục vụ tiện ích cho người dân, doanh nghiệp.

- Chia sẻ bài toán, sáng kiến, cách làm về chuyển đổi số: chia sẻ những sáng kiến, cách làm, mô hình điển hình về chuyển đổi số của cơ quan nhà nước, của doanh nghiệp, của người dân ở chính trên địa bàn tỉnh, huyện để thực hiện tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng.

- Phát huy hiệu quả kênh truyền thông “Chuyển đổi số tỉnh” “Cải cách hành chính tỉnh” trên Zalo: giúp các cán bộ công chức, người dân, doanh nghiệp cập nhật kịp thời thông tin mới nhất về chuyển đổi số phục vụ công tác chuyên môn, thông qua sử dụng Zalo và thực hiện quét mã QR.

## **2. Thẻ chế số**

Triển khai các văn bản phục vụ phát triển chuyển đổi số của tỉnh và các sở, ngành trong năm 2024.

## **3. Hạ tầng số**

- Phối hợp các doanh nghiệp viễn thông rà soát các điểm, khu vực mà mạng viễn thông di động chưa đạt 40 Mbps báo cáo về Sở Thông tin và Truyền thông để nâng cấp hạ tầng.

- Triển khai nâng cấp hạ tầng CNTT, Hệ thống hội nghị trực tuyến, Hệ thống truyền thanh thông minh phục vụ khai thác, sử dụng các nền tảng ứng dụng số trên địa bàn huyện.

- Triển khai bộ tiêu chuẩn, quy chuẩn, hướng dẫn kỹ thuật phục vụ phát triển chính quyền số, thúc đẩy chuyển đổi số trên địa bàn huyện theo hướng dẫn của UBND tỉnh và Sở Thông tin và Truyền thông nhằm phát triển chính quyền số, thúc đẩy chuyển đổi số tại huyện.

- Triển khai thử nghiệm phủ sóng mạng Wifi miễn phí tại các nơi công cộng, khu giải trí tại một số địa điểm trung tâm trên địa bàn quản lý để phục vụ người dân truy cập sử dụng mạng internet.

## **4. Dữ liệu số**

- Phối hợp triển khai các mục tiêu về dữ liệu số theo chỉ đạo của UBND tỉnh và hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông.

- Triển khai sử dụng các hệ thống cơ sở dữ liệu chuyên ngành của cấp trên như: cơ sở dữ liệu Ban quản lý các KCN tỉnh, khám chữa bệnh từ xa, cơ sở dữ liệu ngành công thương; cơ sở dữ liệu ngành giáo dục và đào tạo; cơ sở dữ liệu ngành thanh tra; cơ sở dữ liệu ngành giao thông vận tải, cơ sở dữ liệu ngành nông nghiệp, cơ sở dữ liệu ngành xây dựng, cơ sở dữ liệu ngành khoa học và công nghệ...

## **5. Nền tảng số**

- Tiếp tục duy trì và triển khai các nền tảng số phục vụ hoạt động chuyển đổi số bao gồm: nền tảng chia sẻ tích hợp dữ liệu trực liên thông tỉnh Đồng Nai,

VNeID, Đồng Nai Smart, thử nghiệm trợ lý ảo... và nền tảng thanh toán trực tuyến ngành y tế, giáo dục...

- Phối hợp triển khai một số nền tảng số dùng chung trên địa bàn tỉnh như: nền tảng phân tích, xử lý dữ liệu cấp tỉnh, nền tảng họp trực tuyến, nền tảng học đại trà; sàn thương mại điện tử tỉnh; các nền tảng số ngành y tế như (quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử, nền tảng quản lý tiêm chủng, nền tảng quản lý Trạm Y tế xã, nền tảng tư vấn khám chữa bệnh từ xa); tổng đài dịch vụ 1022, phòng họp không giấy tờ...

## **6. Nhân lực số**

- Triển khai tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn về kỹ năng số chuyên sâu, chuyển đổi số, sử dụng chữ ký số chuyên dùng, an toàn thông tin cho các đối tượng là cán bộ công chức, viên chức, thành viên tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn huyện.

- Củng cố nguồn nhân lực tham gia hoạt động chuyển đổi số tại các cơ quan đơn vị nhà nước trên địa bàn huyện, mỗi cơ quan, đơn vị có tối thiểu 01 cán bộ phụ trách hay kiêm nhiệm thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số.

- Tiếp tục xây dựng chương trình và đẩy mạnh hoạt động Ban chỉ đạo chuyển đổi số huyện Vĩnh Cửu, Ban chỉ đạo đề án 06 của huyện, Ban chỉ đạo cải cách hành chính huyện để đề xuất, giải quyết các định hướng trọng tâm, trọng điểm về chuyển đổi số trên địa bàn huyện.

- Củng cố nhân lực của Tổ giúp việc Ban chỉ đạo chuyển đổi số huyện đảm bảo tham gia vận hành ổn định các ứng dụng dùng chung trên địa bàn huyện.

## **7. An toàn thông tin mạng**

- Triển khai chỉ tiêu tỷ lệ hệ thống thông tin trong cơ quan hành chính Nhà nước được phê duyệt theo cấp độ an toàn thông tin đạt 80%.

- Đảm bảo 100% máy tính trong cơ quan nhà nước (trừ máy tính phục vụ bảo vệ bí mật nhà nước) cài đặt phần mềm Bitdefender để phòng, chống mã độc và chia sẻ thông tin với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia.

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức về an toàn thông tin trên địa bàn huyện theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông, Cục An toàn thông tin, Trung tâm VNCERT/CC, UBND tỉnh và Sở Thông tin và Truyền thông đến các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn huyện biết, thực hiện áp dụng đối với các hệ thống thông tin tại cơ quan mình quản lý.

- Tổ chức phổ biến, quán triệt nguyên tắc bảo đảm an toàn thông tin mạng: hệ thống chưa kết luận bảo đảm an toàn thông tin mạng chưa đưa vào sử dụng và hệ thống thử nghiệm, có dữ liệu thật thì phải tuân thủ đầy đủ quy định như hệ thống chính thức.

- Tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn, diễn tập ứng cứu xử lý sự cố tấn công mạng, an toàn thông tin mạng...

## **8. Chính quyền số**

- Đảm bảo 98% văn bản được tạo lập, xử lý, trao đổi, ký số trên môi trường điện tử ở các cấp chính quyền trên địa bàn huyện (trừ văn bản thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- Tăng cường khai thác hiệu quả các hệ thống Email, Cổng dịch vụ công của tỉnh, Hệ thống thông tin báo cáo tình hình kinh tế - xã hội, Tổng đài dịch vụ công 1022.

- Đẩy mạnh triển khai các cuộc họp trực tuyến và họp không giấy tờ giữa UBND, HĐND huyện với các xã, thị trấn.

- Triển khai số hóa hồ sơ các lĩnh vực tại các cơ quan hành chính nhà nước để xử lý, điều hành theo quy trình điện tử; ứng dụng hỗ trợ nội bộ, định hướng sử dụng chung tỉnh Đồng Nai; từng bước xây dựng hình thành môi trường làm việc số, công sở số trên phạm vi toàn huyện.

- Tiếp tục triển khai các giải pháp đẩy mạnh tỷ lệ các dịch vụ công trực tuyến được cụ thể hóa, tỷ lệ các dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ và tỷ lệ hồ sơ trực tuyến của tỉnh, đặc biệt là ở cấp huyện và cấp xã.

- Đẩy mạnh ứng dụng quản lý điều hành trên nền tảng số trong hoạt động thanh, kiểm tra. 100% hoạt động báo cáo trực tuyến của các cơ quan, đơn vị thực hiện trên môi trường mạng thông qua Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh.

## **9. Kinh tế số**

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến để các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn huyện biết, sử dụng các nền tảng số chuyển đổi số doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Tiếp tục triển khai công tác tuyên truyền, tổ chức hội thảo về các hoạt động chuyển đổi số doanh nghiệp tại các địa phương trên địa bàn huyện.

- Đẩy mạnh hoạt động thương mại điện tử. Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức triển khai phổ biến các nền tảng số đến các doanh nghiệp, tổ chức kinh doanh phục vụ nâng cao hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị.

- Rà soát, nghiên cứu, đánh giá, xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về công nghiệp công nghệ thông tin tại địa phương.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông tại Quyết định số 1970/QĐ-BTTTT ngày 13/12/2021 nhằm có số liệu đo lường về mức độ tham gia hoạt động kinh tế số của các doanh nghiệp (như: Kinh tế số, Tỷ trọng kinh tế số trong từng ngành, lĩnh vực đạt tối thiểu, Năng suất lao động hàng năm tối thiểu, Tỷ lệ nhân lực lao động kinh tế số trong lực lượng lao động đạt trên Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử...).

## **10. Xã hội số**

- Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn và tạo môi trường giúp người dân, doanh nghiệp tham gia thiết lập tài khoản VNeID, đặc biệt là định danh mức độ

2; khai thác, sử dụng Chữ ký số, Hóa đơn điện tử, Biên lai điện tử, trợ lý ảo phục vụ người dân.

- Xây dựng chương trình hoạt động Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn tỉnh (trong đó lấy đối tượng cán bộ đoàn thanh niên làm nông cốt) để thúc đẩy việc khai thác, sử dụng nền tảng số cho người dân, doanh nghiệp.

- Các địa phương tiếp tục tổ chức, triển khai các hoạt động hội thảo, hội nghị, mạng xã hội để tuyên truyền về kiến thức chuyển đổi số, an toàn thông tin đến các doanh nghiệp, người dân trên địa bàn quản lý.

#### **IV. GIẢI PHÁP**

##### **1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp**

- Xây dựng triển khai các chuyên đề, chuyên mục tuyên truyền trên Hệ thống loa truyền thanh, Trang Thông tin điện tử huyện về các hoạt động cụ thể chuyển đổi số của tỉnh, huyện để phổ biến nhanh đến người dân doanh nghiệp.

- Tiếp tục triển khai nền tảng mở học đại trà để phổ cập kỹ năng số đến cán bộ công chức, viên chức, người dân, doanh nghiệp trên địa bàn huyện.

- Tăng cường cập nhật tin bài trên trang Trang Thông tin điện tử huyện tại chuyên mục chuyển đổi số nhằm kịp thời cung cấp thông tin về hoạt động chuyển đổi số mới nhất đến người dân, doanh nghiệp trên địa bàn huyện biết tham gia.

##### **2. Phát triển các mô hình kết hợp giữa các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp**

- Hỗ trợ các doanh nghiệp số trên địa bàn huyện tham gia thí điểm các mô hình chuyển đổi số hay phục vụ tiện ích cho cơ quan nhà nước, người dân, doanh nghiệp trên địa bàn huyện.

- Thông qua Tổ công nghệ số cộng đồng tại các xã, thị trấn để giới thiệu các nền tảng số của các doanh nghiệp số như: thanh toán trực tuyến, sàn thương mại điện tử, sách nói, Đồng Nai CDS...giúp người dân tiếp cận, tương tác, thụ hưởng các dịch vụ số nhằm mang lại giá trị lợi ích về tinh thần, vật chất góp phần nâng cao đời sống của người dân. Đồng thời vận động các doanh nghiệp hỗ trợ các nguồn xã hội hóa cho các thành viên tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn huyện để đẩy mạnh hoạt động của các tổ này.

##### **3. Nghiên cứu, hợp tác để làm chủ, ứng dụng hiệu quả các công nghệ**

Khuyến khích các cá nhân, tổ chức đăng ký, tham gia các đề tài nghiên cứu khoa học về lĩnh vực chuyển đổi số, đồng thời tận dụng kết quả các Đề tài nghiên cứu để áp dụng vào thực tế tại các cơ quan, đơn vị nhà nước phù hợp nhằm phục vụ cho nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị và tiện ích cho người dân, doanh nghiệp.

#### 4. Thu hút nguồn lực CNTT

- Tiếp tục duy trì đầu mỗi cán bộ phụ trách, kiêm nhiệm CNTT tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn huyện để tham gia vào hoạt động chuyển đổi số.

- Tăng cường hoạt động thuê dịch vụ công nghệ thông tin nhằm tận dụng nguồn nhân lực kỹ thuật chuyên sâu về CNTT từ các doanh nghiệp số tham gia quản trị, vận hành các hệ thống thông tin và nền tảng số trên địa bàn huyện.

#### 5. Tăng cường hợp tác với các địa phương

- Tổ chức đoàn công tác đi học tập kinh nghiệm về các mô hình chuyển đổi số mới, hay trong và ngoài tỉnh để chọn lựa triển khai phù hợp trên địa bàn huyện.

- Tiếp tục duy trì và ký kết hợp tác giữa UBND huyện với các doanh nghiệp số lớn của quốc gia có trụ sở trên địa bàn huyện (như: VNPT, Viettel, FPT, Mobifone...) nhằm có thêm nguồn lực đồng hành cùng huyện trong việc tham gia triển khai chuyển đổi số lan tỏa đến người dân, doanh nghiệp trên địa bàn huyện.

### V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước được cấp đầu năm của các cơ quan, đơn vị và các nguồn kinh phí vận động khác.

### VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

#### 1. Ban Chỉ đạo chuyển đổi số huyện

Thường xuyên theo dõi, chỉ đạo, đôn đốc, điều phối chung việc triển khai thực hiện kế hoạch này, đảm bảo mục tiêu, tiến độ đề ra; định kỳ, đột xuất họp Ban Chỉ đạo để tham mưu UBND huyện chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

#### 2. Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện, UBND các xã và thị trấn Vĩnh An

- Xây dựng Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2024 tại cơ quan, đơn vị, địa phương, gửi Phòng Văn hóa - Thông tin tổng hợp (*trước ngày 15/3/2024*).

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn Vĩnh An có trách nhiệm trực tiếp chỉ đạo hoạt động Chuyển đổi số thuộc phạm vi quản lý; tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch.

- Rà soát, đăng ký thực hiện báo cáo đột xuất, định kỳ hàng quý, 06 tháng, 09 tháng, cả năm của các cơ quan, đơn vị, địa phương qua "**Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh Đồng Nai**" (<https://baocao.dongnai.gov.vn>) đảm bảo 100% hoạt động báo cáo của các cơ quan, đơn vị thực hiện trên môi trường mạng thông qua Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh.

- Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động đề xuất gửi UBND huyện (thông qua phòng Văn hóa và Thông tin) để tổng hợp và tham mưu UBND huyện báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định.

### **3. Văn phòng HĐND&UBND huyện**

- Tham mưu UBND huyện tổ chức các cuộc họp trực tuyến và họp không giấy tờ phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của UBND huyện.

- Chủ trì tham mưu UBND huyện quản lý, điều hành và phát triển hạ tầng kỹ thuật ứng dụng CNTT tại trụ sở UBND huyện và bộ phận một cửa huyện.

- Chủ trì, phối hợp Phòng Tài chính - Kế hoạch tham mưu UBND huyện triển khai thực hiện báo cáo tình hình kinh tế - xã hội huyện đảm bảo 100% hoạt động báo cáo của các cơ quan, đơn vị thực hiện trên môi trường mạng thông qua Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh. Theo dõi, đôn đốc và nhắc nhở các cơ quan, ban, ngành, địa phương thực hiện các báo cáo được giao trên Hệ thống báo cáo tỉnh đảm bảo đúng tiến độ thời gian theo quy định.

- Chỉ đạo Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã triển khai đạt hiệu quả việc thanh toán trực tuyến phí, lệ phí thủ tục hành chính trực tuyến; Số hóa thành phần hồ sơ thủ tục và kết quả giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo đạt kết quả theo tỷ lệ được tỉnh giao cho cấp huyện và cấp xã và theo các chỉ tiêu đề ra của Kế hoạch này.

- Rà soát tham mưu Chuyển đổi số trong hoạt động của bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả huyện để nâng cao hiệu quả hoạt động, hiệu quả phục vụ người dân, doanh nghiệp.

### **4. Phòng Văn hóa và Thông tin**

- Tham mưu UBND huyện ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2024.

- Tham mưu UBND huyện kiến nghị với Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh có ý kiến chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn mở rộng, nâng cấp mạng di động 4G, 5G, ưu tiên triển khai tại các khu, cụm công nghiệp, cơ quan nhà nước, trường học, bệnh viện, các điểm du lịch...

- Tham mưu UBND huyện cấp chữ ký số cho các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức trong các cơ quan, đơn vị thuộc huyện theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác xây dựng, thẩm định, triển khai các nhiệm vụ theo nội dung định hướng tại kế hoạch.

- Đôn đốc các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện kế hoạch; hướng dẫn, tổng hợp về tình hình, tiến độ, kết quả thực hiện nhiệm vụ/dự án của các cơ quan, đơn vị, địa phương; tham mưu Ban Chỉ đạo chuyển đổi số huyện triển khai thực hiện theo quy định.

- Phối hợp với Phòng Nội vụ và các cơ quan, đơn vị có liên quan, tham mưu UBND huyện tổ chức các lớp bồi dưỡng, nâng cao nhận thức về chuyển

đổi số, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan đơn vị nhà nước.

- Phối hợp Văn phòng HĐND&UBND, Phòng Nội vụ, tham mưu triển khai Kế hoạch số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn hiệu lực thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn huyện để lưu trữ, chia sẻ, trao đổi, bảo quản an toàn tại kho lưu trữ số tập trung của tỉnh.

- Phối hợp với Huyện đoàn, các doanh nghiệp viễn thông, UBND các xã, thị trấn đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện chuyển đổi số.

- Phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch và các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng dự toán kinh phí, cân đối ngân sách để triển khai, trình UBND huyện phê duyệt.

- Phối hợp các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ chữ ký số công cộng tăng cường quảng bá, tuyên truyền thông qua nhiều kênh truyền thông nhằm giúp người dân, doanh nghiệp tham gia, sử dụng chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân phục vụ cho công việc.

- Tuyên truyền, khuyến nghị các cơ sở kinh doanh du lịch trên địa bàn huyện triển khai sử dụng nền tảng quản trị và kinh doanh du lịch cung cấp dịch vụ quản trị, thống kê, báo cáo theo thời gian thực về các sản phẩm dịch vụ du lịch, du khách, các cơ sở lưu trú; sử dụng trợ lý ảo phục vụ hoạt động du lịch.

## **5. Công an huyện**

Tiếp tục đôn đốc, kiểm tra, giám sát, hướng dẫn các đơn vị thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030.

## **6. Phòng Tài chính - Kế hoạch**

- Căn cứ danh mục đầu tư tham mưu UBND huyện bố trí nguồn kinh phí đảm bảo tiến độ triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Chủ trì, thúc đẩy chuyển đổi số trong lĩnh vực: đầu tư công, doanh nghiệp, đấu thầu, giám sát và đánh giá đầu tư...

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác xây dựng, thẩm định, triển khai các nhiệm vụ, dự án theo nội dung kế hoạch; tổng hợp dự toán kinh phí sự nghiệp công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước hàng năm gửi Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị trình tự, thủ tục thực hiện các dự án sử dụng vốn đầu tư công theo Luật Đầu tư công, vốn sự nghiệp theo Luật Ngân sách. Trên cơ sở đề xuất dự toán kinh phí thực hiện của các đơn vị, tùy theo khả năng cân đối ngân sách nhà nước hàng năm, tham mưu UBND huyện trình Hội đồng nhân dân huyện bố trí kinh phí sự nghiệp để thực hiện kế hoạch theo quy định phân cấp ngân sách hiện hành và các văn bản liên quan.

- Phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện tuyên truyền và tổ chức hội thảo về các hoạt động chuyển đổi số doanh nghiệp trên địa bàn huyện.

- Phối hợp Văn phòng HĐND – UBND huyện triển khai thực hiện báo cáo tình hình kinh tế - xã hội huyện trên hệ thống thông tin báo cáo đảm bảo 100% hoạt động báo cáo của các cơ quan, đơn vị thực hiện trên môi trường mạng thông qua Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh.

## **7. Phòng Nội vụ**

- Phối hợp tổ chức đào tạo ngắn hạn, bồi dưỡng về chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trên địa bàn huyện.

- Hướng dẫn xây dựng vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức chuyên trách về chuyển đổi số, an toàn thông tin trong các cơ quan, đơn vị, địa đảm bảo theo với hướng dẫn của Sở Nội vụ, phù hợp theo định hướng Bộ Nội vụ và Chính phủ.

- Phối hợp ngành dọc triển khai nền tảng ứng dụng thi nâng ngạch và xếp hạng công chức, viên chức; hoàn thiện cơ sở dữ liệu cán bộ công chức, viên chức trên địa bàn huyện kết nối, tích hợp, đồng bộ dữ liệu với phần mềm quản lý văn bản và điều hành của tỉnh triển khai trên địa bàn huyện.

- Chủ trì, phối hợp Văn phòng HĐND&UBND huyện tập trung tham mưu công tác lãnh đạo và chỉ đạo; các giải pháp, sáng kiến nhằm nâng cao tỷ lệ giải quyết thủ tục hành chính qua Cổng dịch vụ công quốc gia, tỉnh; tỷ lệ số hóa thủ tục hành chính đảm bảo đạt tỷ lệ được đề ra theo kế hoạch này.

- Chủ trì, phối hợp Phòng Văn hóa và Thông tin, Văn phòng HĐND&UBND huyện và các địa phương tham các giải pháp chuyển đổi số để thúc đẩy, nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính của huyện.

## **8. Phòng Kinh tế và Hạ tầng**

- Đẩy mạnh các chương trình đổi mới, sáng tạo, ứng dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo; nghiên cứu các Đề tài khoa học công nghệ liên quan đến hoạt động chuyển đổi số tham mưu áp dụng phạm vi rộng cho các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn huyện.

- Tạo môi trường hỗ trợ các doanh nghiệp, tổ chức kinh doanh tham gia hoạt động thương mại điện tử đa kênh, phạm vi rộng nhằm thúc đẩy phát triển thương mại điện tử theo hướng phát triển bền vững.

- Tham mưu triển khai nền tảng dữ liệu số về nông nghiệp, nền tảng truy xuất nguồn gốc, giảm thiểu sự phụ thuộc vào các khâu trung gian từ sản xuất, phân phối đến người tiêu dùng.

- Chủ trì, phối hợp ngành dọc triển khai khai thác sử dụng cơ sở dữ liệu ngành khoa học và công nghệ, cơ sở dữ liệu ngành công thương phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của ngành, lĩnh vực trên địa bàn huyện.

- Phối hợp các cơ quan Phòng Tài chính - Kế hoạch, Văn hóa và Thông tin, Chi Cục thuế khu vực Biên Hòa - Vĩnh Cửu tham mưu triển khai hội nghị, hội

thảo chuyên đổi số trong doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, tiểu thương, hộ kinh doanh kết nối với các doanh nghiệp cung cấp giải pháp chuyên đổi số để làm cầu nối chuyển đổi số trong doanh nghiệp.

### **9. Phòng Giáo dục và Đào tạo**

- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ hoàn thiện mô hình quản trị số, hoạt động số, chuẩn hóa dữ liệu số, kho học liệu số tại các cơ sở giáo dục trực thuộc đạt tỷ lệ 40%.

- Tập trung đẩy mạnh hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt trong thu học phí và các khoản thu khác trong các trường học công lập trên địa bàn huyện đạt tỷ lệ tối thiểu 50%.

- Phối hợp ngành dọc nắm bắt và tham mưu chỉ đạo các cơ sở giáo dục trên địa bàn huyện triển khai phổ cập kiến thức AI Robot cho học sinh, Trường học số Google trên địa bàn huyện.

- Tiếp tục tham mưu, triển khai tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030 theo Kế hoạch số 100/KH-UBND ngày 05/5/2022 của UBND tỉnh.

### **10. Phòng Y tế, Trung tâm Y tế huyện**

- Phối hợp ngành dọc và Trung tâm Y tế huyện triển khai đẩy mạnh hỗ trợ người dân tham gia nền tảng hồ sơ sức khỏe điện tử đạt 90%. Nền tảng hỗ trợ tư vấn khám chữa bệnh từ xa đạt tỷ lệ 30%. Hoàn thiện hạ tầng các cơ sở y tế và phát triển các kho dữ liệu chuyên khoa, ngành y tế.

- Tập trung đẩy mạnh giải pháp thanh toán không dùng tiền mặt trong các quầy thuốc, cơ sở khám chữa bệnh tư nhân trên địa bàn huyện đảm bảo tỷ lệ thanh toán không dùng tiền mặt trong các cơ sở đạt tối thiểu 50%.

### **11. Phòng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn**

- Chủ trì, phối hợp ngành dọc triển khai nền tảng số về nông nghiệp, nền tảng truy xuất nguồn gốc, giảm thiểu sự phụ thuộc vào các khâu trung gian từ sản xuất, phân phối đến người tiêu dùng.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tuyên truyền, phổ biến mô hình về hoạt động chuyển đổi số cho doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn huyện.

- Phối hợp phòng Kinh tế và Hạ tầng, Phòng Văn hóa và Thông tin đưa các sản phẩm OCOP và sản phẩm nông nghiệp của địa phương lên các sàn thương mại điện tử.

### **12. Phòng Tài nguyên và Môi trường**

Chủ trì, phối hợp ngành dọc, tham mưu UBND huyện khai thác cơ sở dữ liệu đất đai và cơ sở dữ liệu ngành tài nguyên và môi trường và các nền tảng số hỗ trợ công tác quản lý nhà nước, chỉ đạo, điều hành, nghiệp vụ tài nguyên môi trường; tham mưu UBND huyện triển khai các nhiệm vụ có liên quan.

### **13. Thanh tra huyện**

Phối hợp ngành dọc đưa hoạt động kiểm tra của cơ quan QLNN được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin quản lý đạt tỷ lệ 50%.

### **14. Chi cục Thống kê huyện**

Đưa một số tiêu chí thống kê về xã hội số và kinh tế số vào chỉ tiêu thu thập số liệu thống kê hàng năm của huyện để hỗ trợ thu thập số liệu về chuyển đổi số trên địa bàn huyện bao gồm:

- Tỷ lệ dân số trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân.
- Tỷ lệ người dân trong độ tuổi lao động được đào tạo kỹ năng số cơ bản.
- Tỷ lệ hộ gia đình, người dân độ tuổi trưởng thành có tài khoản thanh toán trực tuyến.
- Tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh.
- Tỷ lệ hộ gia đình có người có máy tính bảng hoặc điện thoại thông minh.
- Tỷ lệ hộ gia đình có kết nối Internet băng rộng cáp quang.
- GDP kinh tế số của huyện.
- Tỷ trọng kinh tế số trong từng ngành, lĩnh vực đạt tối thiểu.
- Năng suất lao động hàng năm tối thiểu.
- Tỷ lệ nhân lực lao động kinh tế số trong lực lượng lao động.
- Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử.
- Chủ trì, phối hợp với Phòng Kinh tế và Hạ tầng và các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện điều tra, khảo sát, thống kê tình hình ứng dụng thương mại điện tử trên địa bàn huyện.

### **15. Chi cục Thuế khu vực Biên Hòa – Vĩnh Cửu**

- Chủ trì thúc đẩy phát triển nền tảng hóa đơn điện tử, nền tảng thuế điện tử. Phối hợp hướng dẫn các đơn vị tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả huyện, xã thực hiện việc thu phí, lệ phí trực tuyến.

- Tập trung kiểm tra việc kiểm giá, việc chuyển thuế, đảm bảo thu đúng, thu đủ thuế các nền tảng số, dịch vụ số, dịch vụ trực tuyến nước ngoài xuyên biên giới.

### **16. Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao huyện**

- Tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức và các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn huyện bằng nhiều hình thức khác nhau như: pano, băng ron, hệ thống loa đài, Trang Thông tin điện tử huyện/xã, các trang mạng xã hội như Zalo, Facebook...

- Chủ trì, hướng dẫn UBND các xã, thị trấn triển khai đầu tư mạng lưới phát thanh thông minh.

### **17. Các ngân hàng trên địa bàn huyện**

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai nhiệm vụ đạt chỉ tiêu tỷ lệ dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch thanh toán tại ngân hàng trên địa bàn tỉnh đạt 80%.

- Phối hợp các đơn vị liên quan tổ chức triển khai, chỉ đạo các tổ chức tín dụng, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán và các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt.

### **18. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các ban ngành, đoàn thể huyện, các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn huyện**

- Xây dựng kế hoạch, phối hợp tuyên truyền về chuyển đổi số, nâng cao văn hóa khai thác và sử dụng công nghệ thông tin, các ứng dụng số, thanh toán không dùng tiền mặt góp phần hình thành xã hội số, gắn kết với bảo đảm an toàn, an ninh thông tin cho người sử dụng.

- Tuyên truyền sâu rộng nội dung Quyết định 924/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh giai đoạn 2021 – 2025; Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 28/3/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Đồng Nai đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 177/KH-UBND ngày 05/8/2022 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 28/3/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Đồng Nai đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030 và nội dung Kế hoạch này đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, người lao động, các Tổ công nghệ số cộng đồng và Nhân dân trên địa bàn huyện.

### **19. Đề nghị Huyện đoàn**

- Đóng vai trò nòng cốt trong công tác tuyên truyền vận động người dân tham gia vào việc xây dựng xã hội số.

- Tổ chức triển khai, chỉ đạo các cơ sở đoàn các cấp trên địa bàn huyện phối hợp với UBND các xã, thị trấn và các đơn vị liên quan tổ chức bồi dưỡng tập huấn cho Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn huyện và tổ chức các đợt ra quân tập trung tuyên truyền giúp người dân tham gia các nền tảng số như:

+ Tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng thiết bị di động thông minh để khai thác các dịch vụ mà chính quyền cung cấp (khai nộp thủ tục hành chính, tra cứu kết quả xử lý thủ tục hành chính, khai thác thông tin chính quyền cung cấp trên môi trường số, hướng dẫn người dân truy cập internet và khai thác thông tin tại điểm bưu điện văn hóa xã, thanh toán không dùng tiền mặt,...).

+ Hỗ trợ người dân, hộ kinh doanh, chính quyền quảng bá hình ảnh, thông tin về sản phẩm, dịch vụ, nét văn hóa của địa phương trên môi trường mạng, trên các sàn thương mại điện tử.

+ Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn người dân thực hiện các thủ tục hành chính toàn trình và một phần thông qua Trang Thông tin điện tử, băng

rôn, khẩu hiệu, tờ rơi, áp phích tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của huyện và xã, các hình thức và kênh thông tin phù hợp khác.

+ Tuyên truyền về lợi ích của Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” (gọi tắt là Đề án 06), các dịch vụ công thiết yếu, định danh điện tử, phổ cập danh tính điện tử, các tính năng của chip điện tử gắn trên thẻ căn cước công dân và ứng dụng VNEID trong các lĩnh vực của đời sống, xã hội, các ứng dụng mở rộng khác dựa trên nền tảng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư....

## **20. Các doanh nghiệp Viễn thông**

- Tham gia với vai trò là đơn vị tư vấn các giải pháp tạo nền móng chuyển đổi số ở 03 lĩnh vực là: phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số trong Kế hoạch này.

- Triển khai các nhiệm vụ theo thỏa thuận hợp tác về chuyển đổi số với huyện Vĩnh Cửu, trong đó ưu tiên hỗ trợ đẩy mạnh việc tư vấn các giải pháp chuyển đổi số đồng bộ từ tỉnh đến địa phương; các nền tảng số quốc gia của các doanh nghiệp đã được Bộ Thông tin và Truyền thông công bố cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện.

- Tập trung phát triển hạ tầng viễn thông đảm bảo phủ sóng mạng 4G, 5G trên toàn địa bàn huyện.

- Tập trung giải pháp tỷ lệ người dân sử dụng điện thoại thông minh đạt trên 90%, tỷ lệ hộ gia đình có sử dụng mạng cáp quang đạt tỷ lệ 80%.

- Phối hợp triển khai giải pháp tối thiểu 20% người dân trưởng thành có chữ ký số công cộng phục vụ giao dịch hành chính.

- Đảm bảo công tác bố cáp quang, điện thoại do doanh nghiệp mình cung cấp phục vụ chỉnh trang đô thị trên địa bàn huyện.

- Hỗ trợ xã Bình Lợi thực hiện các giải pháp trong chuyển đổi số để triển khai thí điểm chuyển đổi số cấp xã.

## **21. UBND xã Bình Lợi**

- Tập trung chỉ đạo, thực hiện các giải pháp chuyển đổi số trên cơ sở điều kiện, tình hình phát triển kinh tế - xã hội, hiện trạng công tác ứng dụng công nghệ thông tin và văn bản số 2588/UBND-VX ngày 15/3/2022 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc hướng dẫn tạm thời thực hiện chuyển đổi số cấp xã đến năm 2025 để triển khai thí điểm xã chuyển đổi số.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trên địa bàn xã.

- Triển khai xây dựng Trung tâm điều hành thông minh phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của xã.

Trên đây là Kế hoạch chuyển đổi số huyện Vĩnh Cửu năm 2024, đề nghị Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn Vĩnh An và các tổ chức, cá nhân có liên quan triển khai thực hiện đảm bảo tiến độ, chỉ tiêu đã đề ra./.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh;
- Sở TT-TT tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Như mục VI - Tổ chức thực hiện;
- C, các PCVP HĐND-UBND huyện;
- Lưu: VT + TH CNTT.

*D:\Long\HHT\CNTT năm 2024*

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Quang Phương**